

Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Bình, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 26/2023/TLST-VDS ngày 14/11/2023 về việc “Công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn D, sinh ngày 14/6/1986; Nơi ĐKKHKT: trước khi xuất cảnh: xã Nghi P, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: Tangermunder StraBe 24, 12627 Berlin Cộng hòa Liên Bang Đức.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị T, sinh ngày 18/6/1987; Nơi ĐKKHKT: phường Hải T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; Nơi ở hiện nay: Tangermunder StraBe 24, 12627 Berlin Cộng hòa Liên Bang Đức.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/02/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn J, sinh ngày 14/10/2013 và Nguyễn I, sinh ngày 14/10/2013 cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, không ai được phép ngăn cản việc thăm nom chăm sóc con chung. Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu nộp toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 31AA/2021/0005622 ngày 30/10/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình. Xác nhận đương sự đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Trung Thành